
Bản án số: 137/2018/HS-ST
Ngày: 16/8/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ - TỈNH TT HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Quang Bình .

Các hội thẩm nhân dân:

1. bà Đặng Thị Ngọc Lan
2. ông Nguyễn Văn Vy

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thuận, là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Hiếu. Kiểm sát viên .

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố H (60 N H- thành phố H) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2018/QĐXXST- HS, ngày 31 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tr; sinh ngày: 15 tháng 9 năm 1996 tại tỉnh K T. Nơi cư trú: thôn 3, xã ĐC, thành phố KT, tỉnh KT; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H và bà: Võ Thị Tuyết N; vợ, con: chưa có; tiền án: không, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú", bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

-Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971

Địa chỉ: thôn HC 2, xã HT, thị xã HT, tỉnh TTH (có mặt).

2/ ông Trần Văn D, sinh năm 1969

Địa chỉ: thôn HC 2, xã H T, thị xã HT, tỉnh TTH (vắng mặt)

3/ anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990

Địa chỉ: hiện đang thi hành án tại trại giam BĐ, thị xã HT, tỉnh TTH (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn D và anh Nguyễn Văn T là bà Nguyễn Thị L

Địa chỉ: thôn HC 2, xã HT, thị xã HT, tỉnh TTH (có mặt).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ chị Phan Thị Hoài T, sinh năm 1996

Địa chỉ: lô 20F, kiệt 81 HDD, phường AC, thành phố H, tỉnh TTH (có mặt)
2/ bà Võ Thị Tuyết N, sinh năm 1976

Địa chỉ: thôn 3, xã ĐC, thành phố KT, tỉnh KT (có mặt)

3/ ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972

Địa chỉ: thôn 3, xã ĐC, thành phố KT, tỉnh KT (có mặt)

-Người làm chứng:

Trần Thị L (có mặt), Lê Anh T (vắng mặt), Bùi Phương T(vắng mặt),
Nguyễn Hồ Thanh H (vắng mặt), Nguyễn Thị L (vắng mặt), Nguyễn Đông A
(vắng mặt), Nguyễn Hoàng N (vắng mặt), Trần Đức L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 0 giờ 57 phút, ngày 3/2/2018, Nguyễn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82H3- 8589 đi một mình trên đường BT, theo hướng từ đường TH đến đường LQĐ, khi đến trước nhà số 83 BT, phường XP, thành phố H, tỉnh TTH, do T điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường quy định, nên đã va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 75D1- 292.55 do chị Trần Thị C điều khiển theo hướng ngược lại gây tai nạn.

Hậu quả: chị Trần Thị C chết tại hiện trường, Nguyễn T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện trung ương H đến ngày 6/3/2018 ra viện. Hai xe mô tô hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 33-18/TT ngày 10/2/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của chị Trần Thị Chi như sau:

1. Chẩn đoán pháp y: Chấn thương vỡ sập xương sọ- mặt gây phân ly khối sọ mặt.

Vỡ khối xương sọ mặt là do lực va chạm trực tiếp với vật tày cứng ở tư thế cao (mũ bảo hiểm của người đối đầu) gây ra. Các mảng xương vùng chân do lực chà sát ngã truồi trên mặt đường tạo nên.

2. Nguyên nhân chết: chấn thương sọ não nặng do tai nạn giao thông. Loại trừ mọi nguyên nhân khác.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 71-18/TgT ngày 27/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh TTH kết luận đối với Nguyễn T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

-Chấn thương sọ não, xuất huyết dưới nhện, dập não trán: 35%.

-Chấn thương vỡ phức hợp xoang trán, sàng, gây giảm thị lực: 40%.

-Chấn thương gãy đầu gối xương quay phải: 6%.

-Trật khớp mu gây ảnh hưởng sinh dục: 11%.

2. Tỷ lệ tổn thương chung cơ thể hiện tại là: 67%.

Vật gây: vật tày cứng

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định về dấu vết va chạm xác định: đường BT nơi

xảy ra tai nạn rộng 13m80, được rải nhựa bằng phẳng, phương tiện lưu thông hai hướng ngược chiều nhau bằng hai vạch sơn liền màu trắng song song nằm ở giữa đường, chia đôi đường thành hai phần bằng nhau, mỗi bên rộng 6m90, đoạn đường thẳng, không có che khuất gì. Lấy số nhà 83 BT, phường XP, thành phố H làm điểm mốc, chọn mép lề đường bên phải đường BT theo hướng khám nghiệm từ đường LQĐ đến hướng đường TH làm chuẩn (hướng lưu thông của xe mô tô biển kiểm soát 75D1-292.55), có ánh sáng điện đường chiếu sáng, trời mưa nhỏ. Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô 82H3-8589 và xe mô tô 75D1- 292.55 là tại mặt trước giảm xóc trước bên phải của xe mô tô 75D1- 292.55 với mặt trước giảm xóc trước bên phải của xe mô tô 82H3- 8589, phù hợp với cơ chế va chạm theo hướng từ trước ra sau mỗi xe mô tô. Điểm va chạm đầu tiên tương ứng với vùng vỡ kích thước (2,30 x 2,60)m trên mặt đường ký hiệu số 01, tâm vùng vỡ cách lề phải 6m15, cách tim đường 0m75, cách vùng chất màu trắng ký hiệu 02 là 0m60, vùng vỡ nằm ở phía bên phần đường bên phải đường BT theo hướng khám nghiệm. Điểm va chạm này nằm trên phần đường của xe mô tô 75D1- 292.55 do chị Trần Thị C điều khiển.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường, nhưng Nguyễn T và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 150.000.000đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo, xin miễn trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn T.

Chị Phan Thị Hoài T không yêu cầu Nguyễn T đền bù, sửa chữa xe mô tô 82H3- 8589 bị hư hỏng sau vụ tai nạn.

Vật chứng vụ án: cơ quan điều tra đã trả lại các xe mô tô cho chủ sở hữu.

Bị cáo Nguyễn T khai nhận: vào khoảng 1 giờ ngày 3/2/2018, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô 82H3- 8589 chạy trên đường BT, thành phố H thì xảy ra tai nạn. Bị cáo không nhớ rõ diễn biến của vụ tai nạn, sau tai nạn bị cáo bị thương rất nặng, hiện nay vẫn còn điều trị ngoại trú. Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo cải tạo tại địa phương để có cơ hội học tập và điều trị thương tật.

Đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến: tai nạn giao thông là ngoài ý muốn của các bên, hiện nay gia đình xem bị cáo Nguyễn T như là con trong gia đình và đang làm thủ tục nhận T là con nuôi, T thường xuyên thăm hỏi gia đình, hối hận về hành vi phạm tội của mình, bồi thường thỏa đáng. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn T.

Tại bản cáo trạng số 131/CT-VKS-HS ngày 14/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Nguyễn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Vào khoảng 1 giờ, ngày 3/2/2018, Nguyễn T một mình điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 82H3- 8589 chạy trên đường TH theo hướng từ đường TH đến đường LQĐ. Khi đến trước số nhà 83 BT, phường XP, thành phố H, do chiếm phần đường bên trái, nên đã va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 75D1- 292.55 do chị Trần Thị C điều khiển chạy ngược chiều gây tai nạn, làm chị Nguyễn Thị C chết, bản thân bị cáo Nguyễn T bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 67%. Nguyên nhân chết của chị C là do: chấn thương sọ não nặng do tai nạn giao thông. Hành vi của Nguyễn T khi tham gia giao thông, đã không tuân thủ các quy định của luật giao thông đường bộ, không đi về phía bên phải theo chiều đi của mình mà chạy chiếm phần đường bên trái, nên đã gây tai nạn làm chết một người, như vậy Nguyễn T đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Do đó bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Hậu quả do bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Nguyễn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, trường hợp này được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Nguyễn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông đã không tuân thủ các quy tắc giao thông, coi thường pháp luật, nên dẫn đến việc phạm tội, hậu quả là nghiêm trọng nên cần phải xử lý nghiêm, tuy nhiên điểm va chạm giữa hai xe mô tô chỉ cách tim đường 0,75m, trong khi phần đường chỉ Chi lưu thông là 6m90, thời điểm này đường vắng người, điều này thể hiện chị Chi cũng không đi về phía bên phải theo chiều đi của mình, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, đại diện hợp pháp của bị hại tha thiết xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Để tạo điều kiện cho bị cáo được điều trị và học tập, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo

được áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng án treo, thể hiện tính chất nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

-Trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong, hiện nay không có người nào yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

-Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra công an thành phố H đã trả lại các xe mô tô cho chủ sở hữu.

-Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn T 1 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 2 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Giao bị cáo Nguyễn T cho ủy ban nhân dân xã ĐC, thành phố KT, tỉnh KT giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000đồng.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

+ VKS Tỉnh TTH

+ VKS TP H.

+ THA TP H

+ Công an TP H

+ Sở Tư pháp

+ PV 27

+ Bị cáo

+ Những người tham gia tố tụng

+ Lưu HS, dán án

Hoàng Quang Bình